

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 296/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 23 - 8 - 2022
*V/v tranh chấp HNGĐ - Ly hôn và
tranh chấp nuôi con khi ly hôn*

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Văn Chiến

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Văn Sứ
2. Bà Nguyễn Thị Kim Chi

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Mai Thy - Thư ký Toà án nhân dân huyện Phú Tân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân tham gia phiên toà:
Ông Nguyễn Văn Hoài – Kiểm sát viên sơ cấp

Trong ngày 23 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 106/2022/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 3 năm 2022 về tranh chấp Hôn nhân và Gia đình “ Ly hôn và tranh chấp nuôi con khi ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 139/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đoàn Thị U, sinh năm 1986,

Địa chỉ: tổ 14, ấp Hoà A, xã Hoà L, huyện Phú T, tỉnh An Giang.

- Bị đơn: Anh Võ Văn M, sinh năm 1991,

Địa chỉ: tổ 01, ấp Bình Ph 2, xã Phú B, huyện Phú T, tỉnh An Giang.

(Chị U xin vắng mặt, anh M vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Trong đơn khởi kiện và bản tự khai, nguyên đơn chị Đoàn Thị U trình bày: Chị và anh Võ Văn M tự tìm hiểu, tự nguyện chung sống năm 2009, không tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Phú Bình, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang theo giấy chứng nhận số 33/2012, ngày 13/3/2012. Quá trình chung sống hạnh phúc công việc hàng ngày anh M làm thợ hồ, còn chị ở nhà nội trợ ai

thuê mướn việc gì làm việc đó thời gian đến năm 2018 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân anh M ăn nhậu về kiểm chuyện cự cãi, đánh đập vợ con, anh M thay đổi tính tình tụ tập ăn chơi đá gà, cá độ đi làm được nhiều tiền anh không phụ tiếp chị lo cho con mà đem tiền ăn nhậu, đá gà cá độ. Chị khuyên can nhiều lần nhưng anh không thay đổi tính tình nhưng vì thương con chị cố gắng chịu đựng đến đầu năm 2021 chị thấy anh M không thay đổi, không quan tâm lo lắng cho vợ con nên chị kêu anh M về sống với cha mẹ ruột ở xã Phú Bình, vợ chồng ly thân từ đó, thời gian ly thân lúc đầu anh M có vài lần tới lui thăm con, nhưng mỗi lần đến là kiểm chuyện chưởi mắng, hằn học đòi đánh đập con, không có thiện chí hàn gắn tình cảm với chị. Nay tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn được chị yêu cầu được ly hôn với anh Võ Văn M.

+ Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Võ Thị Kim X, sinh ngày 04/01/2009 và Võ Ngọc H, sinh năm 17/01/2012. Hiện nay các con đang sống với chị. Nay ly hôn yêu cầu được tiếp tục nuôi 02 con chung, không yêu cầu anh M cấp dưỡng nuôi con.

+ Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về nợ pH thu pH trả: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn anh Võ Văn M vắng mặt từ khi Tòa án thụ lý vụ án nên anh không có lời trình bày.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân:

- Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định pháp luật, Tuy nhiên anh M vắng mặt trong quá trình công khai chứng cứ và hòa giải là chấp hành pháp luật chưa nghiêm, anh cũng được tổng đạt triệu tập để nghe xét xử đến lần thứ 2 mà anh vẫn vắng mặt, chị U cũng có đơn xin vắng mặt, chị có ý kiến trình bày rõ ràng yêu cầu của mình, do đó đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) xét xử vắng mặt anh M và chị U theo Điều 227 và Điều 228 Bộ Luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Hôn nhân của anh, chị được xác lập do hai người tự tìm hiểu, tự nguyện chung sống năm 2009, không tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Phú Bình, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang năm 2012. Sau khi chung sống anh M làm thợ xây (thợ hồ), chị U làm thuê hàng ngày và nội trợ, thời gian đầu hạnh phúc sau đó anh M thay đổi tính tình, thường xuyên ăn nhậu tham gia tệ nạn xã hội như đá gà, cá độ chị U khuyên can nhưng anh M không thay đổi đến năm 2021, anh M về cha mẹ ruột sinh sống và vợ chồng ly thân cho

đến nay, từ khi ly thân đến nay anh chị không tạo điều kiện để hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị U yêu cầu ly hôn với anh M là có căn cứ, phù hợp với lời trình bày của bà Trần Thị Khen (mẹ ruột của anh M), đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

+ Về con chung: Anh chị có 02 con chung tên Võ Thị Kim X, sinh ngày 04/01/2009 và Võ Ngọc H, sinh năm 17/01/2012. Hiện nay đang sống với chị U chị yêu cầu được tiếp tục nuôi 02 con chung, không yêu cầu anh M cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy việc trông nom, chăm sóc giáo dục, nuôi dưỡng con sau khi ly hôn, vợ chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, quyền nghĩa vụ của mỗi bên đối với con chưa thành niên, chị U yêu cầu tiếp tục nuôi hai con các cháu cũng có nguyện vọng sống với chị U, nên yêu cầu của chị U là phù hợp, đề nghị HĐXX chấp nhận.

+ Về tài sản và nợ chung: không có tranh chấp nên không giải quyết
Buộc các đương sự chịu án phí theo quy định của pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về người tham gia tố tụng: Nguyên đơn chị Đoàn Thị U yêu cầu được vắng mặt khi xét xử, chị có ý kiến trình bày rõ ràng yêu cầu của mình; bị đơn anh Võ Văn M đã được tổng đạt các văn bản tố tụng cũng như triệu tập lần thứ 2 để nghe xét xử, nhưng anh vẫn vắng mặt, việc vắng mặt của anh, chị không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án, nên HĐXX xét xử vắng mặt anh, chị theo Điều 227 và Điều 228 Bộ Luật tố tụng dân sự để đảm bảo quyền lợi cho các bên.

[1.2] Về thẩm quyền giải quyết: hiện nay anh M đăng ký hộ khẩu thường trú tại: ấp Bình Phú 2, xã Phú Bình, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang nên chị U khởi kiện xin ly hôn là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ Luật tố tụng dân sự.

[1.3] Về quan hệ tranh chấp: Chị U xin ly hôn và giải quyết việc nuôi con nên quan hệ tranh chấp là “Ly hôn và tranh chấp nuôi con khi ly hôn” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ Luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Xét chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện, hôn nhân của anh, chị được xác lập do hai người tự tìm hiểu và tự nguyện chung sống năm 2009, không tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Phú Bình, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang vào năm 2012. Sau khi chung sống anh M làm thợ xây (thợ hồ), chị U làm thuê hàng ngày và nội trợ, thời gian đầu hạnh phúc sau đó

anh M thay đổi tính tình, thường xuyên ăn nhậu tham gia tệ nạn xã hội như đá gà, cá độ, không quan tâm lo lắng cho vợ con chị U khuyên can nhưng anh M không thay đổi đến năm 2021, anh M về cha mẹ ruột sinh sống và vợ chồng ly thân cho đến nay, từ khi ly thân đến nay anh chị cũng tạo điều kiện để hàn gắn được vài lần, nhưng cũng không hàn gắn được, mục đích hôn nhân không đạt được, việc chị U yêu cầu ly hôn với anh M là có căn cứ, phù hợp với lời trình bày của bà Trần Thị Khen (mẹ ruột của anh M) để anh chị có cuộc sống riêng sau này, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị U theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

- Về con chung: Anh chị có 02 con chung tên Võ Thị Kim X, sinh ngày 04/01/2009 và Võ Ngọc H, sinh năm 17/01/2012. Hiện nay đang sống với chị U chị yêu cầu được tiếp tục nuôi 02 con chung, không yêu cầu anh M cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy việc trông nom, chăm sóc giáo dục, nuôi dưỡng và cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn, vợ chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, quyền và nghĩa vụ của mỗi bên đối với con chưa thành niên, theo quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, hiện con chung đang do chị U chăm sóc, nuôi dưỡng ổn định, 02 cháu có nguyện vọng sống với chị U, nên yêu cầu của chị U là phù hợp, nên HĐXX giao 02 cháu cho chị U tiếp tục nuôi dưỡng đến thành niên hoặc tự lập được, anh M không p H cấp dưỡng cho con.

Về quan hệ tài sản chung: Các bên không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

Về nợ chung: Ghi nhận chị U khai không có nợ chung, nhưng sau khi bản án ly hôn có hiệu lực pháp luật, nếu có đương sự xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân thì anh M, chị U p H liên đới chịu trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án khác.

[3] Về án phí: Chị Đoàn Thị U là người xin ly hôn, nên p H chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 56 và Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;
- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ Luật tổ tụng Dân sự 2015;
- Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự;
- Căn cứ Điều 26, khoản 5 Điều 27, Điều 48 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Đoàn Thị U đối với anh Võ Văn M.

- Về quan hệ hôn nhân: chị Đoàn Thị U được ly hôn với anh Võ Văn M.

- Về quan hệ con chung: Tiếp tục giao 02 cháu tên Võ Thị Kim X, sinh ngày 04/01/2009 và Võ Ngọc H, sinh năm 17/01/2012 cho chị Đoàn Thị U nuôi dưỡng đến thành niên hoặc tự lập được, anh Võ Văn M không p H cấp dưỡng cho con.

- Về quan hệ tài sản chung; nợ chung p H thu, p H trả: không có.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Đoàn Thị U p H chịu 300.000 đồng án phí ly hôn, được khấu trừ 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004395 ngày 22/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, anh Võ Văn M không p H chịu án phí.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hoặc niêm yết bản sao bản án.

Trường hợp bản án, được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người p H thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Phú Tân;
- Chi cục THADS H. Phú Tân;
- TAND tỉnh An Giang;
- UBND xã Phú Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn Chiến